TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 294/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 22 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – GIA LAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 452/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Đức T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Hẻm A N, tổ E, phường D, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Hẻm A N, tổ E, phường D, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyên đăng ký kết hôn ngày 10/6/2025 tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là phường D, tỉnh Gia Lai).

Nay, anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những nguyên nhân đó, anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung là cháu Phạm Ngọc A, sinh ngày 13/3/2019. Ly hôn, anh T và chị H thỏa

thuận giao con chung là cháu Phạm Ngọc A cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi con thành niên. Thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu A.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi con thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, thời gian cấp dưỡng từ tháng 07/2026.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con.

[3] Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung là cháu Phạm Ngọc A, sinh ngày 13/3/2019. Ly hôn, anh T và chị H thỏa thuận giao con chung là cháu Phạm Ngọc A cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi con thành niên. Thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu A.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi con thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình, thời gian cấp dưỡng từ tháng 07/2026.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và thanh toán nghĩa vụ chung: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo B iên lai số 0000265 ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu người thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và Điều 36 của Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 7 - Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND Diên Hồng, tỉnh Gia Lai (GCNKH số 23 ngày 10/6/2025 tại UBND phường Diên Hồng);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Công Tồn